

Bản án số: 34a/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 5 - 2024

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.
- Bà Trần Thị Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Trường Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 505/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2023 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ B, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Phạm Sơn B, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ B, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

Khoảng năm 1997, bà Trần Thị H sinh sống gần nhà ông Phạm Sơn B. Sau 02 năm tìm hiểu, bà H và ông B nảy sinh tình cảm, được hai bên gia đình đứng ra tổ chức đám cưới. Cả hai sống sung với nhau, tự nguyện đi đăng ký kết được Ủy ban nhân dân xã M, huyện T (nay là phường M, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyền số 01/99 ngày 08/6/1999.

Cách đây khoảng 10 năm, bà H phát hiện ông Phạm Sơn B có qua lại với người phụ nữ khác, nhưng không có tài liệu chứng cứ. Khi đó con còn nhỏ, bà H tiếp tục chung sống để vợ chồng cùng nuôi dạy con cái, cho nhau cơ hội hàn gắn. Đợt dịch năm 2021, vợ chồng mâu thuẫn bà H và con dọn ra ngoài sống 06 tháng. Sau đó, vợ chồng hàn gắn, bà H và con quay về sống chung. Đến nay tình hình vẫn không thay đổi, ông B vẫn qua lại với người khác, không quan tâm chăm sóc vợ con. Khi biết bà H nộp đơn ly hôn, ông B cũng không quan tâm.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, không có tiếng nói chung, vợ chồng sống cùng nhà nhưng nhiều tháng nay không nói chuyện với nhau, cuộc sống luôn căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Phạm Sơn B.

Về con chung: Bà H và ông B có hai con chung là Phạm Tiến D1, sinh ngày 08/01/2000 và Phạm Tiến D2, sinh ngày 03/10/2001. Hiện hai con đã trưởng thành, tự lo được cho bản thân, nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H và ông Phạm Sơn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H và ông B không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Phạm Sơn B:

Kết quả xác minh tại Công an phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho biết ông B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hiện đang sinh sống tại địa phương. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông B, nhưng ông B không tham gia tố tụng và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án

3. Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Trần Thị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông B.

Các bên đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H. Về con chung, tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trần Thị H yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Phạm Sơn B, địa chỉ: Khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tòa án xác định vụ án hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Phạm Sơn B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt ông Phạm Sơn B.

Về nội dung: Bà Trần Thị H yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Phạm Sơn B.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H thừa nhận bà và ông Phạm Sơn B tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật và được Ủy ban nhân dân xã M, huyện T (nay là phường M, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyển số 01/99 ngày 08/6/1999, nên hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Phạm Sơn B là hợp pháp.

Xét mẫu thuẫn vợ chồng, quá trình giải quyết vụ án ông B không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà H, không tham gia hòa giải đoàn tụ, không thể hiện mong muốn cùng nhau xây dựng gia đình. Bà Trần Thị H cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, cả hai không có tiếng nói chung, vợ chồng sống cùng nhà nhưng không nói chuyện với nhau, cuộc sống luôn căng thẳng. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài bà H yêu cầu ly hôn với ông B là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà Trần Thị H xác định vợ chồng có hai con chung là Phạm Tiến D1, sinh ngày 08/01/2000 và Phạm Tiến D2, sinh ngày 03/10/2001. Các con đã trưởng thành có thể tự lo cho bản thân, bà H và ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Phạm Sơn B không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H yêu cầu ly hôn với ông Phạm Sơn B.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H về việc ly hôn với ông Phạm Sơn B.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn với ông Phạm Sơn B.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Phạm Sơn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002899 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Trần Thị H đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/5/2024), đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND phường M, TX.P;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Hà